

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSPT

Ngày 24 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Bằng và bà Nguyễn Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

1. Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn L, sinh năm 1972; giới tính: Nam; nơi cư trú: Số nhà 356, tổ 9, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn V và bà Kiều Thị S (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Bản án số 106/2012/HSST ngày 23/11/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 12/2019/HSST ngày 31/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, ngày 26/6/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 39/HSST ngày 17/9/2003, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 06 tháng tù

về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2004; Bản án số 32/2006/HSST ngày 25/10/2006, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2007. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021 đến ngày 14/01/2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. Bị hại không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập:

2.1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; nơi cư trú: Số nhà 259, tổ 9, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2.2. Bà Ngô Nguyệt N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số nhà 329, tổ 9, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/01/2021, Nguyễn Văn L đi bộ đến nhà chị gái là bà Nguyễn Thị T để hỏi giấy tờ nhà đất của bố mẹ L sau khi chết để lại do chị T đang quản lý. Chị T không nói chuyện với bị cáo L và bỏ đi nên bị cáo L bực tức đã nhặt một cục đá ném vào cánh cửa hậu nhà chị T có khung làm bằng kim loại, bung kính thủy tinh màu nâu, kích thước 105 x 56 cm, dày 0,5cm, làm vỡ toàn bộ cửa kính. Sau đó, bị cáo về nhà lấy chiếc búa đinh mang đến nhà chị dâu của bị cáo là chị Ngô Nguyệt N, dùng búa đập vào 02 ô cửa chính nhà chị N có khung bằng gỗ, phần giữa hai cánh cửa có bung 02 tấm kính, làm vỡ 02 tấm kính, kích thước mỗi tấm là 73 x 27 cm, dày 0,7cm. Đến 09 giờ cùng ngày, bị cáo L đến Công an thị trấn Diêm Điền đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐG ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự kết luận: “01 cửa kính màu nâu, kích thước 105 x 56 cm, dày 0,5cm trị giá 300.000 đồng; 02 cánh cửa chính vỡ 02 ô kính $\frac{1}{2}$ hình tròn (bán nguyệt) trong suốt trị giá 900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.200.000 đồng”.

Bản án sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/4/2021, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày căn cứ kháng cáo: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Bị cáo Nguyễn Văn L tranh luận: Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử đối với bị cáo là quá nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định ngày 08/01/2021, bị cáo L đã có hành vi dùng đá, búa ném và đập vào cửa kính nhà bà

Nguyễn Thị T và bà Ngô Nguyệt N làm hư hỏng toàn bộ cửa kính, gây tổng thiệt hại tài sản là 1.200.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị thiệt hại dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 31/01/2019, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy kết án 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi “Hủy hoại tài sản”. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” và 01 tiền án về tội “Hủy hoại tài sản”, đã lấy làm căn cứ định tội đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân rất xấu, có 02 bản án đã xét xử bị cáo đều về loại tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo không có tài liệu, chứng cứ gì mới để làm căn cứ giảm hình phạt nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

1.1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 24/6/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h. Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà